

Số: 11/2021/QĐST-DS

Quận T, ngày 25 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ H

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Thị Kiều

Thư ký phiên họp: Ông Tạ Mạnh Hùng – Chuyên viên Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 101/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 20/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2021.

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Vương Kim N

Địa chỉ: 74/8 Đường P, tổ 1, khu phố H, phường P, Quận B, Thành phố H.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Bà Vương Thị H

2. Bà Vương Kim D

Cùng địa chỉ: C206 Đường X, Phường L, Quận T-TP. H.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 11/8/2020 và bản tự khai ngày 14/10/2020, bà Vương Kim N khai nhận:

Cha bà tên Vương G, sinh năm 1931, chết năm 2011 (Giấy chứng tử số 93-2011, quyền số 01-2011 do Ủy ban nhân dân Phường L, Quận T cấp ngày 21/11/2011). Mẹ bà tên Lương M, sinh năm 1939, chết năm 1983.

Cha, mẹ bà có tất cả 04 người con chung gồm: Vương Thị H, sinh năm 1965 (Trích lục bộ khai sinh số hiệu I0994/A cấp ngày 15/12/1965); Vương Kim D, sinh năm 1968 (Trích lục bộ khai sinh số hiệu 741 cấp ngày 12/02/1968); Vương Kim N, sinh năm 1969 (Trích lục bộ khai sinh số hiệu 1239 cấp ngày 15/4/1969) và Vương Hoàng S, sinh năm 1970 (Trích lục bộ khai sinh số hiệu 2119 cấp ngày 12/6/1970), chết ngày 03/5/2014 (Trích lục khai tử số 176/TLKT-BS do Ủy ban nhân dân Phường L, Quận T cấp ngày 22/6/2020).

Từ nhỏ, bà H và bà D bị bệnh tâm thần, sống độc thân và không có chồng, con. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H và bà D là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp:

- Bà N có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà H và bà D là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T:

+ Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền và tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Vương Kim N, tuyên bố bà Vương Thị H, sinh năm 1965 và bà Vương Kim D, sinh năm 1968; Cùng địa chỉ: C206 Đường X, Phường L, Quận T là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận T nhận định:

[1] Bà Vương Kim N yêu cầu tuyên bố bà Vương Thị H và bà Vương Kim D là người mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu là bà H và bà D hiện đang cư trú tại Quận T nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận T theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 35 và Điểm a Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà N có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự, có cơ sở xác định: bà Vương Thị H và bà Vương Kim D là con của ông Vương G và bà Lương M, là chị của bà Vương Kim N. Bà H và bà D hiện nay chưa có chồng, con nên Bà N yêu cầu tuyên bố bà H và bà D là người mất năng lực hành vi dân sự là đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 2049/KLGĐ ngày 29/10/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H về việc giám định năng lực hành vi dân sự của bà Vương Kim D kết luận: “Về y học: Đương sự: Chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 2050/KLGĐ ngày 29/10/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố H về việc giám định năng lực hành vi dân sự của bà Vương Thị H kết luận: “Về y học: Đương sự: Chậm phát triển tâm thần, mức độ trung bình/Động kinh (F71/G40-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Căn cứ vào Điều 22 của Bộ luật dân sự quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”*. Do đó, việc Bà N yêu cầu tuyên bố bà H và bà D là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên Tòa án chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Căn cứ vào Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Vương Kim N phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39, Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016; Điều 22 của Bộ luật dân sự có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017; Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Vương Kim N:

Tuyên bố bà Vương Thị H, sinh năm 1965, địa chỉ: C206 Đường X, Phường L, Quận T, Thành phố H là người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố bà Vương Kim D, sinh năm 1968, địa chỉ: C206 Đường X, Phường L, Quận T, Thành phố H là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của bà Vương Thị H và bà Vương Kim D phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Vương Kim N phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà Bà N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2019/0035829 ngày 24/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Bà N đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. H;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận T;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**Trương Thị Kiều**